

# PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG NÓI VÀ NGHE CHO HỌC SINH LỚP 4 QUA HỆ THỐNG BÀI TẬP NÓI NGHE TƯƠNG TÁC

*DEVELOP SPEAKING AND LISTENING SKILLS FOR 4TH GRADE STUDENTS  
THROUGH THE SYSTEM OF INTERACTIVE SPEAKING AND LISTENING EXERCISES*

PHAN THỊ LÀI, *phanlai6ct2@gmail.com*

Trường Tiểu học Đào Duy Từ, U Minh, Cà Mau

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 04/6/2024 Ngày nhận lại: 19/6/2024 Duyệt đăng: 20/6/2024 Mã số: TCKH-S02T6-2024-B17 ISSN: 2354 - 0788</p> <p><b>Từ khóa:</b> nói, nghe, bài tập tương tác, học sinh lớp 4.</p> <p><b>Keywords:</b> interactive exercises, listening, speaking, Year 4 students.</p>	<p>Bài viết xây dựng hệ thống bài tập nói và nghe tương tác nhằm phát triển kĩ năng nói và nghe cho học sinh lớp 4 trong dạy học môn Tiếng Việt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ngoài việc thuyết minh các dạng bài tập, bài viết sẽ chỉ ra vị trí ứng dụng của các bài tập cũng như hướng dẫn tổ chức thực hiện bài tập trong quá trình dạy học nhằm hỗ trợ giáo viên và học sinh.</p> <p><b>ABSTRACT</b> <i>The article builds a system of interactive Speaking and listening exercises to develop speaking and listening skills Year 4 students at Vietnamese course following the 2018 General Education Program. In addition, the article will point out the application of the exercises as well as instructions on how to organize the exercises in the teaching process to support teachers and students.</i></p>

## 1. MỞ ĐẦU

Trong thực tiễn dạy học Tiếng Việt ở trường tiểu học hiện nay theo Chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) 2018, việc dạy các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe chưa đáp ứng được các yêu cầu về năng lực cần đạt theo quy định của chương trình. Điều này có nguy cơ ảnh hưởng đến năng lực giao tiếp bằng ngôn ngữ của nhiều học sinh, ảnh hưởng đến chất lượng dạy học môn Tiếng Việt và sự tiếp thu của các môn học khác.

Trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, lớp 4 được coi là giai đoạn “tăng tốc” cho sự phát triển các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe

trong môn tiếng Việt (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Năm học 2023 - 2024 cũng là năm học chuyển đổi từ CT GDPT 2006 sang CT GDPT 2018 đối với lớp 4 theo lộ trình thay sách giáo khoa. Điều này tạo nên những khó khăn nhất định trong quá trình dạy học môn Tiếng Việt của giáo viên và học sinh.

Xuất phát từ thực tiễn là một giáo viên trực tiếp dạy lớp 4, chúng tôi nhận thấy, việc thiết kế hệ thống bài tập nói và nghe tương tác (BTNNTT), hỗ trợ giáo viên và học sinh trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 4 theo chương trình 2018 là cần thiết, có ý nghĩa thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt ở

lớp 4 nói chung, nhất là phát triển kỹ năng nói và nghe cho học sinh.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Khái niệm

Bài tập nói và nghe tương tác là kiểu bài tập rèn luyện cho học sinh các kỹ năng nghe và nói thông qua sự tương tác, trao đổi lẫn nhau về một chủ đề/nội dung cho trước.

Trong chương trình Tiếng Việt lớp 4, kiểu bài tập này hướng đến mục tiêu giúp học sinh trình bày để hiểu các ý tưởng và cảm xúc; bước đầu biết sử dụng cử chỉ, điệu bộ thích hợp khi nói; kể lại được một cách rõ ràng câu chuyện đã đọc, đã nghe; biết chia sẻ, trao đổi những cảm xúc, thái độ, suy nghĩ của mình đối với những vấn đề được nói đến; biết thuyết minh về một đối tượng hay quy trình đơn giản; biết nghe hiểu với thái độ phù hợp và nắm được nội dung cơ bản; nhận biết được cảm xúc của người nói; biết cách phản hồi những gì đã nghe.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.2.1. Nguồn ngữ liệu

Để phát triển kỹ năng nói và nghe cho học sinh, chúng tôi đã sử dụng ngữ liệu trong sách giáo khoa Tiếng Việt 4, bộ sách Chân trời sáng tạo để thiết kế hệ thống BTNNTT và tổ chức thực hành ứng dụng.

#### 2.2.2. Đối tượng thực hành

Đối tượng là học sinh lớp 4 của Trường Tiểu học Đào Duy Từ, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Các em được thực hành BTNNTT ngay trong quá trình dạy học theo chương trình, kế hoạch hàng tuần tại lớp.

#### 2.2.3. Nội dung thực thực hành

Chương trình Tiếng Việt 4 thiết kế các nội dung dạy học nói và nghe tương tác như sau:

Tuần 1: Trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em.

Tuần 3: Kể về một hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc một hoạt động thiện nguyện.

Tuần 5: Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em với người thân.

Tuần 7: Thảo luận về việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tuần 10: Nói về một anh hùng hoặc một tài năng nhỏ tuổi.

Tuần 11: Thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người.

Tuần 14: Nghe - kể câu chuyện về ước mơ.

Tuần 16: Giới thiệu về một sản phẩm thực hiện ở trường.

Tuần 19: Nghe - kể câu chuyện về lòng nhân ái.

Tuần 21: Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống.

Tuần 23: Giới thiệu một cảnh đẹp.

Tuần 25: Nói về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường.

Tuần 28: Nói về vai trò của cây xanh.

Tuần 30: Giới thiệu về một công trình kiến trúc.

Tuần 32: Tranh luận theo chủ đề *Thời gian là vốn quý*.

Tuần 34: Nghe - kể câu chuyện về một chuyến thám hiểm.

Trên cơ sở các nội dung này, chúng tôi thiết kế hệ thống BTNNTT để tổ chức cho học sinh thực hành rèn luyện các kỹ năng.

#### 2.2.4. Mức độ của các kỹ năng học sinh cần đạt được qua hệ thống BTNNTT:

Căn cứ yêu cầu cần đạt trong chương trình quy định, hệ thống BTNNTT hướng đến giúp cho học sinh rèn luyện được các kỹ năng cụ thể là:

Kỹ năng nói:

- Nói rõ ràng, tập trung vào mục đích và đề tài; có thái độ tự tin; biết kết hợp cử chỉ, điệu bộ để tăng hiệu quả giao tiếp.

- Nói được về một đề tài có sử dụng các phương tiện hỗ trợ (ví dụ: tranh ảnh, sơ đồ,...).

- Kể lại được một sự việc đã tham gia và chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về sự việc đó.

- Trình bày được lí lẽ để củng cố cho một ý kiến hoặc nhận định về một vấn đề gần gũi với đời sống.

Kỹ năng nghe:

- Nghe và hiểu chủ đề, những chi tiết quan trọng trong câu chuyện.

- Ghi lại được những nội dung quan trọng khi nghe ý kiến phát biểu của người khác.

Nói và nghe tương tác:

- Thực hiện đúng những quy định trong thảo luận: nguyên tắc luân phiên lượt lời, tập trung vào vấn đề thảo luận.

- Biết đóng góp ý kiến trong việc thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm hoặc một nhiệm vụ mà nhóm, lớp phải thực hiện.

### **2.2.5. Quy trình triển khai thực hiện hệ thống BTNNTT**

Về cơ bản, hệ thống BTNNTT được triển khai thực hiện trên lớp theo nhóm học sinh gồm các bước sau:

- Bước 1: Giáo viên tổ chức cho học sinh đọc bài tập, xác định yêu cầu của bài tập.

- Bước 2: Giáo viên tổ chức cho học sinh nói trong cặp/nhóm nhỏ.

- Bước 3: Giáo viên tổ chức cho cặp/ nhóm học sinh nói trước lớp.

- Bước 4: Giáo viên đánh giá tiết học và hướng dẫn chuẩn bị cho tiết học sau.

Trên thực tế, tùy thuộc vào đối tượng học sinh, điều kiện thực tiễn của nhà trường, tùy thuộc vào các giai đoạn học tập khác nhau, giáo viên có thể linh hoạt thêm, bớt hoặc gộp các bước sao cho phù hợp. Chẳng hạn, nếu nội dung thảo luận, tranh luận là mới hoặc khó, có thể thêm bước làm mẫu để định hướng cho các nhóm. Nếu hoạt động đơn giản, quen thuộc, phù hợp để tổ chức chung cả lớp, giáo viên có thể gộp bước 2 và bước 3, tổ chức cho học sinh nói luân trong cặp/nhóm trước lớp. Giáo viên cần lưu ý đánh giá hoạt động và yêu cầu học sinh thực hiện tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau sau mỗi hoạt động theo các tiêu chí cần đạt ở các kỹ năng như đã trình bày trên.

### **2.3. Kết quả nghiên cứu**

Phần dưới đây giới thiệu một số BTNNTT đã được thiết kế và triển khai thực hành tại trường Tiểu học Đào Duy Từ, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Đây là những dạng cơ bản trong

chương dạy học nói và nghe tương tác trong môn Tiếng Việt lớp 4; từ các dạng này, giáo viên có thể sáng tạo thêm nhiều bài tập khác sao cho phù hợp với đối tượng và điều kiện dạy học thực tế.

#### **2.3.1. Dạng bài tập tương tác trao đổi về thông tin thú vị trong bài đọc**

Bài đọc ở đây có thể là một bài đọc trong sách giáo khoa, bài đọc mở rộng do giáo viên hoặc học sinh tự sưu tầm. Các em đọc văn bản, nắm những nội dung chính của bài. Sau đó, giáo viên cho học sinh trao đổi với nhau theo nhóm đôi để hai em học sinh có thể nói cho nhau nghe những điều mà em thấy thú vị trong bài đọc trên. Người nghe có thể đặt câu hỏi nếu có những vấn đề chưa hiểu. Các thành viên trong nhóm lần lượt trình bày trước lớp những điều thú vị trong bài mà mình vừa trao đổi, các nhóm khác lắng nghe phân chia sẻ của nhóm bạn để nhận xét. Khi cho học sinh làm dạng bài này, giáo viên cần lựa chọn văn bản đọc có nội dung và hình thức phù hợp với học sinh lớp 4. Bài đọc cần có các thông tin thú vị mang tính giáo dục để các em trao đổi và rút ra ý nghĩa tốt đẹp. Giáo viên cần lắng nghe các bạn học sinh trao đổi để đưa ra nhận xét và kịp thời bổ sung nếu thấy cần thiết.

Ví dụ: Trong chủ điểm “Cuộc sống mến yêu” sách giáo khoa Tiếng Việt 4 tập hai (Nguyễn Thị Ly Kha - Trịnh Cam Ly, 2023), ở tiết đọc mở rộng sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách, giáo viên sẽ sưu tầm câu chuyện “Thầy bói xem voi” để cho học sinh tham khảo và tìm những thông tin thú vị trong bài.

#### **Thầy bói xem voi**

*Nhân buổi ế hàng, năm ông thầy bói nói chuyện với nhau.*

*Thầy nào cũng phàn nàn không biết hình thù con voi nó như thế nào.*

*Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm thầy chung nhau tiền biếu người quản voi, xin cho voi dừng lại để cùng xem.*

*Thầy thì sờ voi, thầy thì sờ ngà, thầy thì sờ tai, thầy thì sờ chân, thầy thì sờ đuôi.*

*Đoạn, năm thầy ngồi bàn tán với nhau.*

*Thầy sờ vòi bảo:*

- *Tưởng con voi nó thế nào, hoá ra nó sun sun như con đũa.*

*Thầy sờ ngà bảo:*

- *Không phải! Nó dài dài như cái đòn càn.*

*Thầy sờ tai bảo:*

- *Đâu có! Nó bè bè như cái quạt thóc.*

*Thầy sờ chân cãi:*

- *Ai bảo? Nó sừng sừng như cái cột đình.*

*Thầy sờ đuôi lại nói:*

- *Các thầy nói sai cả. Chính nó tua tua như cái chổi xể cùn.*

*Năm thầy, thầy nào cũng cho mình nói đúng, không ai chịu ai, thành ra xô xát.*

*(Theo Trương Chính)*

Cách tổ chức thực hành như sau:

- Bước 1: Sau hoạt động đọc giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh thảo luận nhóm đôi tìm các chi tiết thú vị trong bài “Thầy bói xem voi”. Ghi vào nhật kí đọc sách những chi tiết mình thích với một số câu hỏi gợi ý:

- + Cách xem bói của năm thầy như thế nào?
- + Mỗi thầy bói có cách phán xét ra sao?
- + Trong bài học có điều gì làm em thú vị?
- + Em rút ra được bài học gì từ nhân vật trong truyện?

- Bước 2: Giáo viên theo dõi học sinh thảo luận, khuyến khích thành viên các nhóm tích cực trao đổi, đưa ra ý kiến cá nhân về bài đọc trong quá trình thảo luận.

- Bước 3: Giáo viên cho các thành viên nhóm lần lượt trình bày (bằng lời nói) các thông tin bản thân cho là thú vị một cách rõ ràng, mạch lạc. Giáo viên nên khuyến khích học sinh giải thích vì sao điều em nói là thông tin thú vị khi trình bày.

- Bước 4: Các nhóm nhận xét lẫn nhau và đưa ra nhận định chung về những thông tin thú vị được nhiều bạn, nhiều nhóm công nhận. Trong bước này các nhóm có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn về những vấn đề mà nhóm chưa rõ để giúp các em cảm nhận câu chuyện một cách sâu sắc hơn.

- Bước 5: Giáo viên tổng kết phần chia sẻ của các nhóm, biểu dương, nhận xét những nhóm có thái độ trao đổi thảo luận tích cực và phát hiện được những thông tin thú vị, ấn tượng trong bài nhằm kích thích sự hứng thú học tập của các em.

Khi làm dạng bài tập này, các em biết chọn lọc các thông tin thú vị trong bài đọc để trao đổi với bạn bè một cách tích cực. Sau đó, giáo viên cho học sinh chia sẻ trước lớp về những thông tin mà mình vừa trao đổi với bạn một cách tự tin, rõ ràng. Nhờ đó, học sinh phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, đưa các em vào thế chủ động tìm tòi kiến thức; rèn cho học sinh tính tự tin, mạnh dạn khi nói và có thái độ nghe tích cực. Từ những trao đổi trên, các em có thêm nhiều kiến thức bổ ích, học hỏi thêm nhiều bài học cho bản thân.

### **2.3.2. Dạng bài tập thảo luận một vấn đề cho trước**

Đây là dạng kết hợp giữa quy trình trước khi nói (sự chuẩn bị của người dạy) và nói có kiểm soát (thực hành của người học). Ở dạng bài tập này các em sẽ có sự tương tác qua lại và chủ động khi nói và nghe, các em biết cách chủ động đưa ra tín hiệu để được nói khi thảo luận nhóm. Biết trao đổi trong nhóm để chia sẻ những thông tin đơn giản và hiểu biết của bản thân với thái độ phù hợp, giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác. Tạo cho các em có nhiều cơ hội để giao lưu, học hỏi lẫn nhau, góp phần giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Ngoài ra, học sinh có thói quen và thái độ chú ý lắng nghe khi người khác nói (nhìn vào người nói, có tư thế nghe phù hợp) và biết đặt một vài câu hỏi để hỏi lại những điều chưa rõ. Bài tập này giúp học sinh có cơ hội phát huy tính tích cực và tương tác, thể hiện hiểu biết của bản thân và tra dồi thêm nhiều thông tin mới.

Ví dụ: Trong tiết nói và nghe: “Thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người” trong chủ điểm “Ai tài giỏi nhất” của Tiếng Việt 4 tập một (Nguyễn Thị Ly Kha - Trịnh Cam Ly, 2023). Bài tập 3 yêu cầu học sinh dựa vào bài tập 2, thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người. Ở dạng bài tập này chúng ta tiến hành như sau:

- Bước 1: Giáo viên đưa ra yêu cầu bài tập, có thể sử dụng một số tranh, ảnh, video giúp học sinh thu thập nhiều thông tin hơn về bài tập.

- Bước 2: Giáo viên cho học sinh thảo luận với các thành viên trong nhóm để tìm ra những lí lẽ, dẫn chứng phù hợp với yêu cầu bài tập. Giáo viên có thể đưa ra một vài gợi ý để định hướng cho học sinh thảo luận.

- Bước 3: Cử đại diện thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người trước lớp, các nhóm còn lại lắng nghe để đặt câu hỏi chất vấn làm sáng tỏ vấn đề như:

+ Bạn hãy dự đoán trong tương lai con người sẽ phát minh ra thêm những gì?

+ Tại sao con người chúng ta có thể làm được mọi thứ không?

+ Bạn có nghĩ bản thân sẽ phát minh ra thiết bị hữu ích cho tương lai không?

Tùy vào bài thuyết trình của mỗi nhóm mà các nhóm khác đặt câu hỏi sao cho phù hợp. Nhóm được trình bày đưa ra câu trả lời hoặc lí lẽ phản biện bảo vệ vấn đề mình vừa thuyết trình.

- Bước 4: Giáo viên và các nhóm nhận xét, bổ sung, nêu và đáp thắc mắc nếu có.

Lưu ý: Giáo viên đưa ra yêu cầu một vấn đề cốt yếu của bài tập và yêu cầu học sinh thảo luận nhóm. Tùy vào sĩ số lớp học để giáo viên tổ chức chia nhóm cho phù hợp, số lượng thành viên mỗi nhóm không quá đông để đảm bảo mỗi em đều được trao đổi. Mỗi nhóm cần có một nhóm trưởng để điều hành các thành viên trong nhóm. Các bạn trong nhóm lần lượt trao đổi, nhóm trưởng có nhiệm vụ thuyết trình về vấn đề mà bài tập đã đặt ra. Các nhóm khác lắng nghe đặt câu hỏi để chất vấn, nhóm trưởng hoặc các thành viên trong nhóm có nhiệm vụ đưa ra câu trả lời phản biện để bảo vệ quan điểm của nhóm. Giáo viên theo dõi nhận xét phần thực hành của các nhóm. Khi thực hiện bài tập, các em vừa được củng cố kiến thức bài học, vừa là cơ hội để mở rộng thêm nhiều điều bổ ích.

Để mang lại hiệu quả cao, giáo viên cần bao quát lớp để kịp thời hỗ trợ nếu học sinh gặp

những khó khăn. Đảm bảo nhiều nhóm đều được trình bày trước lớp để các em thể hiện được suy nghĩ của mình. Qua việc trình bày, các em rèn được sự tự tin trong giao tiếp và phát triển khả năng nhìn nhận và đánh giá vấn đề.

### **2.3.3. Dạng bài tập nói nghe tương tác với văn bản đa phương thức/phương tiện**

Đối với dạng bài tập nói nghe tương tác với văn bản đa phương thức, phương tiện, giáo viên tổ chức cho học sinh quan sát, theo dõi trực tiếp với các văn bản đa phương thức, phương tiện nghe nhìn như tranh ảnh, bảng biểu, sơ đồ, các video clip gắn liền quan đến về nội dung bài học một cách tỉ mỉ. Các em biết cách chủ động khi trao đổi cùng bạn hoặc giáo viên. Qua đó, rèn cho các em sự quan sát tinh tế, tư duy phản biện hoặc giải quyết các vấn đề liên quan. Giúp cho các em có khả năng trình bày vấn đề một cách khoa học, tranh luận những nội dung mà giáo viên đặt ra. Dạng bài tập này giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Trong tiết nói và nghe ở tuần 23 trong chủ điểm: “Việt Nam quê hương em” (Nguyễn Thị Ly Kha - Trịnh Cam Ly, 2023), ở bài “Giới thiệu một cảnh đẹp”, giáo viên có thể tổ chức theo các bước sau:

- Bước 1: Giáo viên cho học sinh theo dõi video ngắn tùy theo thời gian trên lớp mà giáo viên cần lựa chọn dung lượng video cho phù hợp. Giáo viên cần những câu hỏi có đặt vấn đề trước khi cho học sinh quan sát để học sinh tìm tòi, khám phá.

+ Trong video đã nhắc đến địa danh nào? Địa danh đó ở đâu?

+ Mỗi địa danh có đặc điểm gì nổi bật?

- Bước 2: Giáo viên yêu cầu học sinh ghi lại tên các địa danh, đặc điểm nổi bật của cảnh trong video vừa quan sát.

- Bước 3: Trong bài tập này giáo viên có thể chọn một trong hai hình thức để tổ chức:

+ Hình thức thứ nhất: Tổ chức cho học sinh đóng vai hướng dẫn viên giới thiệu; cả lớp là khách tham quan lắng nghe và đặt câu hỏi cho

hướng dẫn viên để tìm hiểu sâu hơn về lịch sử, đặc điểm của mỗi địa danh.

+ Hình thức thứ hai: Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Thử sức làm phóng viên”, giáo viên cho học sinh trao đổi nhóm đôi, một bạn làm phóng viên đặt câu hỏi, bạn còn lại sẽ trả lời theo những gì mà mình quan sát được một cách lưu loát đúng với câu hỏi mà phóng viên đặt ra.

- Bước 4: Giáo viên tổng kết hoạt động của học sinh, biểu dương những em có khả năng trình bày lưu loát, kích lệ những em còn hạn chế. Nhận xét, đánh giá những mặt mà các em chưa hoàn thiện để phát huy, dẫn dắt đến nội dung kết luận cần rút ra.

Dạng bài tập này có thể ứng dụng trong phần khởi động của các bài đọc nhằm tạo ấn tượng, làm cho học sinh phấn kích hơn khi bước vào tiết học. Ngoài ra chúng ta có thể áp dụng vào các tiết nói và nghe theo từng thời điểm thích hợp để tiết dạy thêm đa dạng phương pháp và hình thức tổ chức.

### **2.3.3. Dạng bài tập tương tác nói và nghe trong trải nghiệm đóng vai nhân vật**

Dạng bài tập tương tác nói và nghe trong trải nghiệm đóng vai nhân vật là hình thức tổ chức cho học sinh thực hành hóa thân vào nhân vật bằng cách diễn xuất một cách tự nhiên trên cơ sở óc tưởng tượng và ý nghĩ sáng tạo của các em. Ở học sinh tiểu học, giáo viên thường áp dụng hai hình thức đóng vai là đóng vai tái hiện và đóng vai suy luận. Đóng vai tái hiện cho học sinh đóng vai các nhân vật trong câu chuyện, học sinh bám sát theo các lời thoại trong câu chuyện, kết hợp với ngôn ngữ hình thể, cách thức thể hiện để trình bày về tính cách, ngoại hình, hoàn cảnh của nhân vật. Đóng vai suy luận là hình thức người học đặt mình vào vị trí của nhân vật, hình dung ra thái độ, hành động, cử chỉ của nhân vật trước các sự việc, chi tiết. Chính vì thế, để thực hiện được bài tập này học sinh phải đọc trước câu chuyện, nắm các chi tiết, các lời thoại của nhân vật để mang lại hiệu quả cao. Qua bài tập này giúp học sinh phát triển năng lực giải quyết vấn

đề và sáng tạo. Việc đóng vai vừa giúp các em tái hiện lại câu chuyện hoặc vấn đề trong cuộc sống, vừa phát huy vốn hiểu biết của các em để xử lý các tình huống cụ thể. Từ đó sẽ giúp học sinh phát triển được kỹ năng nói nghe tương tác thông qua quá trình trao đổi lời thoại khi đóng vai nhân vật.

Trong phần vận dụng của tiết viết bài văn miêu tả cây cối trong chủ đề: “Cuộc sống mến yêu” sách giáo khoa Tiếng Việt 4 tập hai, trang 12 (Nguyễn Thị Ly Kha, Trịnh Cam Ly, 2023). Giáo viên cho học sinh đóng vai bò công anh, những chú dế, hoa lá và giọt sương trong bài đọc: “Cuộc phiêu lưu của bò công anh” để chào hỏi, làm quen. Cách tổ chức bài tập này như sau:

- Bước 1: Giáo viên chia nhóm 4, cho học sinh tiếp cận văn bản đọc, phân công nhiệm vụ có từng học sinh đóng vai bò công anh, chú dế, hoa lá và giọt sương.

- Bước 2: Các nhóm được phân công lần lượt thực hiện các vai nhân vật trước lớp. Cả lớp theo dõi để bình chọn những nhóm diễn tốt và sáng tạo trong lời nói chào hỏi, làm quen của các nhân vật.

- Bước 3: Giáo viên gọi các nhóm khác bình chọn cho nhóm có lời nói và cử chỉ, điệu bộ tự nhiên, thân thiện để tuyên dương. Đồng thời hướng dẫn các nhóm có những lời thoại chưa hay.

Trong quá trình thực hiện, giáo viên cần hướng dẫn các nhóm tự thảo luận và phân vai, luyện tập diễn xuất (cả lời nói với hành động). Giáo viên cần quy định rõ thời gian chuẩn bị và thời gian các nhóm đóng vai, giáo viên khi chia nhóm cần lưu ý dựa trên sở thích và năng lực của từng học sinh. Các nhóm trao đổi chuẩn bị đóng vai theo sự phân công của nhóm trưởng. Các nhóm được giáo viên chọn lên thể hiện trước lớp. Giáo viên cần theo dõi, hướng dẫn các em kịp thời khi các nhóm chưa thực hiện được, một số yêu cầu khi đóng vai mà giáo viên cần nhắc nhở, các em phải hiểu rõ vai của mình trong câu chuyện, thể hiện lời thoại một cách tự nhiên, nên kích lệ cả học sinh nhút nhát cùng tham gia. Các nhóm nhận xét phần đóng vai của nhóm bạn

- Giáo viên nhận xét cho ý kiến ưu điểm, hạn chế, điều chỉnh trong hành động và lời nói - tổng kết hoạt động đóng vai.

### 3. KẾT LUẬN

Bài tập nói và nghe tương tác trong môn Tiếng Việt lớp 4 phát huy tính tương tác của học sinh, giúp học sinh trực tiếp trải qua trong các hoàn cảnh giao tiếp như với bạn - nhóm bạn, với thầy cô và tương tác với chính học sinh trong lúc tự luyện tập và chuẩn bị. Các em được rèn luyện trong môi trường giao tiếp tích cực với các dạng bài tập nói và nghe tương tác thường xuyên sẽ góp phần rèn cho các em hình thành năng lực sử dụng ngôn ngữ phù hợp trong những tình huống giao tiếp cụ thể.

Việc sử dụng tiếng Việt nếu được phát triển tốt từ các lớp đầu cấp, được củng cố và phát huy vững chắc ở lớp 4 sẽ góp phần trang bị cho học sinh kỹ thuật thuyết trình thu hút, tư duy phản biện nhạy bén và khiến cho việc sử dụng tiếng

Việt trở thành kỹ xảo, điều luyện. Điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào việc thiết kế và tổ chức khai thác có hiệu quả hệ thống bài tập nói và nghe tương tác trong hoạt động luyện nói và nghe trong môn Tiếng Việt 4.

Để vận dụng hiệu quả BTNNNTT, giáo viên cần chú ý thiết kế, tổ chức được các hoạt động dạy học để phát triển năng lực nói và nghe cho học sinh. Những hoạt động này phải luôn hướng vào người học, tích cực hóa hoạt động của người học. Khi tổ chức các hoạt động dạy học, giáo viên cần lưu ý tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội được nói, được trình bày quan điểm của mình; tăng lượng thời gian tương tác giữa học sinh với học sinh để giảm thiểu tâm lý rụt rè, e ngại... nhất là với những học sinh thụ động. Kết thúc giờ học, giáo viên nên đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ mà học sinh đã thực hiện trong giờ học, dựa trên những tiêu chí phù hợp khuyến khích sự tiến bộ và năng lực của học sinh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2013). *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 về quy định đánh giá học sinh tiểu học*.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*.

Lê A., Nguyễn Quang Ninh & Bùi Minh Toán. (1997). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt*. Nxb Giáo dục.

Nguyễn Văn Bản., Phan Thị Bảo Hà & Chu Thị Khánh Hà. (2019). “Phát triển kỹ năng nghe, nói cho học sinh lớp 2 qua phân môn tập làm văn theo quan điểm giao tiếp”. *Tạp chí khoa học số 37* (04-2019).

Nguyễn Lăng Bình (Chủ biên). (2010). *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật giảng dạy*. NXB Đại học Sư phạm.

Nguyễn Thị Ly Kha & Trịnh Cam Ly (Đồng Chủ biên). (2023). *Tiếng Việt 4, Chân trời sáng tạo*. Nxb Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Thị Ly Kha & Trịnh Cam Ly (Đồng Chủ biên). (2023). *Tiếng Việt 4, sách giáo viên, Chân trời sáng tạo*. Nxb Giáo dục Việt Nam.